



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 6, quận 3, TP.HCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 5 năm 2019

Danh mục tài liệu họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

STT	Danh mục tài liệu
1	Chương trình họp
2	Quy chế họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
3	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị
4	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát
5	Báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh 7 tháng cuối năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019
6	Tờ trình v/v thông qua BCTC riêng và BCTC hợp nhất; Phương án phân phối lợi nhuận 7 tháng năm 2018
7	Tờ trình v/v thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019
8	Tờ trình v/v báo cáo mức chi trả thù lao 7 tháng năm 2018 và kế hoạch thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2019
9	Tờ trình v/v thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần
10	Tờ trình v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019
11	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 6 năm 2019

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa điểm: Hội trường Nhà Khách T78, số 145 Lý Chính Thắng, P.7, Q.3, TP.HCM.
Thời gian tổ chức: 07:00 ngày 12/6/2019.

STT	Nội dung
1	Đón tiếp đại biểu và cổ đông.
2	Chào cờ.
3	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự.
4	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
5	Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.
6	Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc tại Đại hội.
7	Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị 7 tháng cuối năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019.
8	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát 7 tháng cuối năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.
9	Báo cáo tình hình sản xuất năm 2018 và kế hoạch năm 2019 - Báo cáo kết quả SXKD năm 2018, - Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất đã kiểm toán 7 tháng năm 2018, trình Phương án phân phối lợi nhuận 7 tháng năm 2018, - Báo cáo kế hoạch SXKD, đầu tư và phân phối lợi nhuận năm 2019.
10	Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, Ban KS 7 tháng năm 2018; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban KS năm 2019.
11	Trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập đoàn CNCSVN - CTCP
12	Trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
13	Thảo luận, Biểu quyết các nội dung của Đại hội.
14	Giải lao.
15	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội.
16	Công bố Biên bản Đại hội, Thông qua Nghị quyết Đại hội.
17	Bế mạc Đại hội.

QUY CHẾ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP.

- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần có tên trong danh sách tại thời điểm ngày 17/4/2019 hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy Chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền họp lệ tham dự cuộc họp).

b) Đăng ký tham dự họp: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội; Thẻ biểu quyết.

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự phiên họp không được ủy quyền cho người khác tham dự phiên họp.

d) Cổ đông tham dự phiên họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình cuộc họp đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham gia dự họp cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Tổ thư ký.

e) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp.

g) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

h) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

i) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 3. Đoàn chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm 05 thành viên do Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tập đoàn làm Chủ tọa (được biểu quyết tại Đại hội).

2. Đoàn Chủ tịch Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số. Đoàn chủ tịch điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

3. Đoàn Chủ tịch Đại hội có các nhiệm vụ sau:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua.

- Đề cử Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu Đại hội.

- Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận.

- Trình dự thảo và kết luận các vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

- Chủ tọa thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký tên vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 thành viên do Tập đoàn chỉ định. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp; Phát tài liệu Đại hội, Phiếu Biểu quyết và Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 5. Ban thư ký Đại hội

1. Đoàn chủ tịch giới thiệu Ban thư ký gồm 02 thành viên; Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và biểu quyết thông qua tại Đại hội.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
- b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- c) Tiếp nhận phiếu góp ý kiến của cổ đông.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm 03 thành viên do Đoàn chủ tịch Đại hội cổ đông đề cử và được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và thông qua tại Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội;
- b) Phổ biến Quy chế biểu quyết; hướng dẫn biểu quyết;
- c) Báo cáo kết quả biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban thư ký;

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông.

Điều 8. Biểu quyết tại đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội cổ đông đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng **Phiếu biểu quyết** theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết;

- Mỗi cổ đông được cấp 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP ở góc trái phía trên.

2. Thẻ lệ biểu quyết: Phiếu biểu quyết được sử dụng khi các cổ đông biểu quyết Thông qua các nội dung:

2.1. Các nội dung thông qua Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

- Chương trình Đại hội;
- Quy chế làm việc của Đại hội;
- Số lượng và nhân sự Đoàn chủ tịch;
- Số lượng và nhân sự Ban thư ký Đại hội;
- Số lượng và nhân sự Ban Kiểm phiếu;
- Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT 7 tháng cuối năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019;
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát 7 tháng cuối năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất (đã được kiểm toán) 7 tháng cuối năm 2018; Phân phối lợi nhuận 7 tháng năm 2018.
- Tờ trình thông qua báo cáo mức chi trả thù lao 7 tháng năm 2018 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019;
- Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019;
- Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần;
- Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;
- Dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông;
- Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Và các vấn đề khác được Chủ tọa đề nghị.

* Quy định biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết: Việc thông qua biểu quyết các nội dung trên được Chủ tọa hướng dẫn tiến hành giơ Thẻ biểu quyết: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến.

3. Thẻ biểu quyết không hợp lệ là các Thẻ không do Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam phát hành và không có dấu của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

4. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Các vấn đề được biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi đạt tỷ lệ ít nhất 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

Riêng nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn được thông qua khi đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

Điều 9. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua bằng hình thức biểu quyết trước khi bế mạc Đại hội.

2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

3. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Tập đoàn.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Quy chế này gồm có 04 chương, 10 điều được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông là cơ sở để Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 tiến hành Đại hội.

Cổ đông, người đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội, Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo khoản 7, Điều 142 của Luật Doanh nghiệp năm 2014.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 TẬP ĐOÀN

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (Tập đoàn) vốn là doanh nghiệp do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ. Sau quá trình cổ phần hóa, Tập đoàn đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập vào ngày 22/5/2018 tại thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng quản trị Tập đoàn đã được bầu ra tại Đại hội này, gồm 7 thành viên trong đó có 2 thành viên độc lập. Và từ ngày 01 tháng 6 năm 2018, Tập đoàn chính thức chuyển sang hoạt động theo loại hình công ty cổ phần.

Trong 7 tháng năm 2018, Hội đồng quản trị Tập đoàn đã tổ chức các phiên họp để ổn định tổ chức và bộ máy hoạt động sản xuất kinh doanh theo mô hình mới.

S T T	Thành viên HĐQT/	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Ngọc Thuận	Chủ tịch	05	100%	
2	Ông Huỳnh Văn Bảo	Thành viên	05	100%	
3	Ông Trần Đức Thuận	Thành viên	05	100%	
4	Ông Phạm Văn Thành	Thành viên	05	100%	
5	Ông Hà Văn Khương	Thành viên	05	100%	
6	Ông Phan Mạnh Hùng	Thành viên độc lập	05	100%	
7	Ông Nguyễn Hay	Thành viên độc lập	04	80%	Bận công tác nước ngoài đột xuất

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị 7 tháng năm 2018:

Ngoài hình thức họp trực tiếp, Hội đồng quản trị thường xuyên lấy ý kiến về các chủ trương, chính sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác tổ chức cán bộ để luôn luôn đạt sự đồng thuận cao trong chỉ đạo và điều hành. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã ban hành 30 nghị quyết, 640 quyết định và 366 văn bản chỉ đạo.

Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các buổi họp giao ban định kỳ của Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn. Qua đó, vừa nắm bắt tình hình hoạt động, vừa kịp thời, chủ động đề xuất, chỉ đạo và cùng ban điều hành giải quyết các vướng mắc nhằm bảo đảm thống nhất chủ trương, chỉ đạo của lãnh đạo Tập đoàn trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

Với mục đích tiếp tục duy trì, phát huy các giá trị truyền thống của ngành cao su, tiếp tục đưa Tập đoàn hoạt động hiệu quả và phát triển bền vững, đảm bảo thu nhập và đời sống cho người lao động, đảm bảo các quyền lợi chính đáng và cao nhất cho cổ đông, ngay từ Nghị quyết kỳ họp thứ 3 ngày 06/7/2018, Hội đồng quản trị đã thống nhất một số nội dung ưu tiên cần thực hiện trong nhiệm kỳ, trong đó có nhiệm vụ tập trung phát triển Tập đoàn theo hướng phát triển bền vững, vì cộng đồng. Trên cơ sở đó, đầu năm 2019, Hội đồng quản trị đã xây dựng và ban hành Chương trình Phát triển bền vững giai đoạn 2019-2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Tập đoàn.

Năm 2018, sản lượng khai thác và tiêu thụ mủ cao su tăng đáng kể so với năm 2017 nhưng giá mủ cao su tiếp tục giảm trên 18% so với giá bán bình quân năm 2017. Với thực tế khó khăn như vậy, Hội đồng quản trị quyết định đẩy mạnh sản xuất trong các lĩnh vực có nhiều lợi thế và biên lợi nhuận cao, như sản xuất, chế biến gỗ, đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp trên đất cao su theo quy hoạch địa phương hoặc sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Một trong những hoạt động được tập trung cao độ trong năm qua là việc rà soát, điều chỉnh các quy chế, quy định nội bộ làm cơ sở cho toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn bảo đảm đúng quy định pháp luật và đúng Điều lệ của Tập đoàn, do thay đổi loại hình hoạt động.

Do Tập đoàn có nhiều đơn vị thành viên, việc quản lý đội ngũ người đại diện vốn Tập đoàn và các cán bộ được cử tham gia ban kiểm soát tại các công ty cổ phần thành viên Tập đoàn được quan tâm chặt chẽ. Ngay sau khi Hội đồng quản trị ban hành quy chế quản lý người đại diện vốn, Tập đoàn đã tổ chức hội nghị quán triệt đến tất cả hơn 200 cán bộ được cử làm người đại diện của Tập đoàn và của các đơn vị thành viên Tập đoàn.

Bên cạnh đó, đối với một số đơn vị có những đặc thù riêng, gặp khó khăn trong hoạt động, Hội đồng quản trị chủ động, trực tiếp tổ chức làm việc với đơn vị để cùng lãnh đạo đơn vị tháo gỡ, duy trì hoạt động ổn định và hiệu quả.

3. Kết quả kinh doanh của Tập đoàn:

Đvt: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch tháng 7 – 12/2018	Thực hiện tháng 7 – 12/2018	Tỉ lệ TH/KH
	Hợp nhất toàn Tập đoàn			
1	Doanh thu	15.292	16.273	106,42%
2	Lợi nhuận sau thuế	3.153	2.545	80,72%
	Riêng Công ty mẹ			
1	Doanh thu	2.545	2.662	104,6%
2	Lợi nhuận sau thuế	1.605	1.327	82,68%

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị của Tập đoàn, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Với chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã xây dựng và thực thi kế hoạch sản xuất kinh doanh 7 tháng cuối năm phù hợp với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế thị trường. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc thường xuyên liên lạc, trao đổi và phối hợp chặt chẽ trong việc định hướng, chỉ đạo và thực thi công việc thông qua các cuộc họp định kỳ và khi được yêu cầu. Ban Tổng Giám đốc thường xuyên chủ động báo cáo chi tiết, cập nhật đầy đủ về tiến độ thực hiện cũng như các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh.

Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn từ ngày 01/6/2018 đến ngày 31/12/2018 của Tập đoàn, các kết quả đạt được cụ thể như sau:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 22/5/2018 trong đó có chỉ tiêu lợi nhuận, bảo đảm mục tiêu cổ tức cho cổ đông; luôn nỗ lực khắc phục các khó khăn, vướng mắc phát sinh và kịp thời đề xuất, kiến nghị HĐQT để có những chỉ đạo định hướng phù hợp với tình hình thực tế.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các Nghị quyết/ Quyết định/ Chỉ thị và chỉ đạo của HĐQT, điều hành hoạt động đúng phân cấp/ phân quyền theo Điều lệ và quy chế nội bộ quản trị của Tập đoàn, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tập đoàn và các quy định, quy chế nội bộ hiện hành.

- Chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo HĐQT và các cơ quan chức năng nhà nước về tình hình hoạt động của Tập đoàn; thực hiện đầy đủ và phù hợp việc lập và công bố thông tin báo cáo tài chính quý, năm theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 sẽ trình Đại hội đồng cổ đông lần này, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch hoạt động với các định hướng mục tiêu và giải pháp như sau:

- Tiếp tục thực hiện việc tái cơ cấu Tập đoàn theo quyết định đã phê duyệt, thực hiện thoái vốn tại công ty mẹ và các công ty con theo lộ trình; tổ chức sắp xếp các đơn vị thành viên theo hướng giảm đầu mối, tăng quy mô; rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với hoạt động mô hình công ty cổ phần.

- Xây dựng chiến lược phát triển Tập đoàn, phương án nâng cao hiệu quả hoạt động trên cơ sở phát huy lợi thế, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai; xây dựng kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực dài hạn từ công ty mẹ đến các đơn vị thành viên, đáp ứng yêu cầu hoạt động hiện nay và phù hợp với chiến lược và mục tiêu phát triển Tập đoàn.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả lĩnh vực khai thác, chế biến và tiêu thụ cao su trên cơ sở xây dựng và phát triển thương hiệu cao su của Tập đoàn gắn với thương hiệu cao su Việt Nam; đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của các nhà máy sản xuất gỗ và gỗ nhân tạo (MDF, HDF...); tiếp tục thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp và cụm công nghiệp của Tập đoàn.

- Tiếp tục mở rộng thí điểm việc chuyển đất trồng cao su sang canh tác nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trên cơ sở liên kết với các đối tác có năng lực, để nâng cao hiệu quả sử dụng đất của Tập đoàn.

- Tập trung phát triển Tập đoàn theo hướng phát triển bền vững, vì cộng đồng đảm bảo các tiêu chuẩn quốc tế trong các lĩnh vực môi trường, quản lý rừng bền vững, quan hệ cộng đồng...; thực hiện thành công chứng chỉ FSC và các chứng chỉ quản lý rừng bền vững khác trong thời gian sớm nhất, đầu tư an sinh xã hội gắn với mục tiêu bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội.

- Triển khai thủ tục chuyển đổi cổ phiếu sang niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), mang lại giá trị tốt nhất cho các cổ đông.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát Tập đoàn năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất tổ chức vào ngày 22/5/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐCSVN ngày 22/05/2018 của Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần;

Căn cứ Quyết định số 472/QĐ-HĐQTCSVN ngày 26/11/2018 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn,

Ban Kiểm soát Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam- Công ty cổ phần báo cáo tình hình hoạt động năm 2018 (cụ thể từ ngày 01/6/2018 đến 31/12/2018) và phương hướng hoạt động năm 2019 như sau:

Nhân sự Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông lần đầu bầu với Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 03 năm (2018-2021) gồm các thành viên như sau:

- | | |
|-----------------------|------------------------------|
| - Ông Đỗ Khắc Thăng | - Trưởng ban. |
| - Ông Trần Khắc Chung | - Kiểm soát viên kiêm nhiệm. |
| - Ông Giang Hoa Vũ | - Kiểm soát viên kiêm nhiệm. |

Hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn đã thực hiện đúng các chức năng nhiệm vụ và quy chế hoạt động đã ban hành, kết quả hoạt động đến 31/12/2018 cụ thể như sau:

A . TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT 7 THÁNG CUỐI NĂM 2018

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn và quy định của pháp luật hiện hành. Trong 7 tháng cuối năm 2018, Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Tổng Giám đốc để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư. Qua

đó, tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

- Xây dựng, lấy ý kiến đóng góp và hoàn thiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam để Hội đồng quản trị ký ban hành.

- Xây dựng, lấy ý kiến đóng góp và hoàn thiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Kiểm soát viên 20 đơn vị thành viên là Công ty TNHH MTV Cao su để Hội đồng quản trị ký ban hành.

- Góp ý kiến xây dựng và hoàn thiện các Quy chế tổ chức quản trị nội bộ khác của Tập đoàn.

- Thực hiện tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể các kiểm soát viên thuộc Ban kiểm soát Tập đoàn.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát 7 tháng cuối năm 2018 của Ban kiểm soát Tập đoàn.

- Giám sát việc thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Tập đoàn; việc xây dựng ban hành và tổ chức thực hiện các Quy chế, Quy định và Nghị quyết của Hội đồng quản trị Tập đoàn; các Thông báo, Quyết định điều hành của Tổng Giám đốc Tập đoàn.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch lao động, tiền lương và công tác an toàn vệ sinh lao động tại các đơn vị thành viên.

- Giám sát việc chấp hành nội quy lao động, việc xây dựng và ban hành Nội quy, quy chế, hệ thống thang bảng lương và ký kết hợp đồng lao động tại các đơn vị thành viên.

- Giám sát kiểm tra công tác xây dựng phương án lao động, giải quyết chế độ dôi dư cho NLD; Công tác thực hiện chi trả tiền lương cho người lao động, viên chức quản lý tại các đơn vị.

- Đánh giá tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính quý và năm của Tập đoàn được trình bày trung thực, hợp lý và phù hợp với quy định hiện hành.

- Giám sát công tác cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư ngoài ngành, tái cơ cấu cổ đông.

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường của Tập đoàn theo đúng quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

II. KẾT QUẢ LÀM VIỆC CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2018

Trong 7 tháng cuối năm 2018, Tập đoàn đã thực hiện các nội dung được ĐHCĐ thông qua, cụ thể như sau:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần.

- Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần.

- Kết quả kinh doanh 7 tháng cuối năm 2018 của Tập đoàn:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch tháng 7-12/2018	Thực hiện tháng 7-12/2018	Tỉ lệ TH/KH (%)
	Hợp nhất toàn Tập đoàn			
1	Doanh thu	15.292	16.273	106,42
2	Lợi nhuận sau thuế	3.153	2.545	80,72
	Riêng Công ty mẹ			
1	Doanh thu	2.545	2.662	104,60
2	Lợi nhuận sau thuế	1.605	1.327	82,68
3	Tỷ lệ cổ tức dự kiến (%)	2,5	2,5	100

+ Tổng lợi nhuận sau thuế 7 tháng cuối năm 2018 (Hợp nhất) đạt 2.545 tỷ đồng (đạt 80,72% so với Nghị quyết).

+ Tổng lợi nhuận sau thuế 7 tháng cuối năm 2018 (Công ty mẹ) đạt 1.327 tỷ đồng (đạt 82,68% so với Nghị quyết). Tỷ lệ cổ tức dự kiến 2,5% (đạt 100% so với Nghị quyết).

Trong một năm khó khăn do giá mủ cao su xuống thấp và trách nhiệm nặng nề trong giai đoạn cổ phần hóa và chuyển mô hình hoạt động sang công ty cổ phần, các kết quả trên đánh giá cao sự chỉ đạo đúng đắn, quyết liệt, kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tập đoàn, Lãnh đạo các đơn vị thành viên cùng nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV Tập đoàn để thực hiện nhiệm vụ được giao năm 2018.

- Tập đoàn đăng ký giao dịch chứng khoán tập trung/niêm yết chứng khoán tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh. Tập đoàn đang tiếp tục thực hiện vấn đề này (Hiện nay cổ phiếu Tập đoàn đang giao dịch trên sàn UPCOM theo quyết nghị của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2018).

- Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu GVR tối đa 13% vốn điều lệ.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính - Thẩm định số liệu trong báo cáo tài chính 7 tháng cuối năm 2018

2.1 Công tác hạch toán kế toán:

Việc hạch toán trên các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành cũng như các quy định, các văn bản pháp quy, các hướng dẫn của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan. Trên cơ sở

kiểm tra cho thấy các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần.

2.2. Thẩm định số liệu trong báo cáo tài chính 7 tháng cuối năm 2018:

2.2.1 Thẩm định số liệu trong Báo cáo tài chính riêng:

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính riêng đã được Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC soát xét thông tin tại báo cáo số 280319.001/BCTC.HCM ngày 28 tháng 3 năm 2019 với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Tình hình biến động về tài sản và nguồn vốn:

Đơn vị tính: đồng

	31/12/2018	01/06/2018
TÀI SẢN		
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	3.485.590.084.020	3.256.132.684.253
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.436.064.174.519	819.099.974.948
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	2.648.205.991	6.246.878.161
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	1.971.221.176.165	2.353.879.339.786
IV. Hàng tồn kho	740.862.970	834.462.656
V. Tài sản ngắn hạn khác	74.915.664.375	76.072.028.702
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	38.365.864.408.788	38.330.153.011.661
I. Các khoản phải thu dài hạn	1.348.372.738.225	2.581.868.682.898
II. Tài sản cố định	132.112.008.008	139.199.906.432
IV. Tài sản dở dang dài hạn	650.558.900	135.000.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	36.881.776.994.066	35.606.245.991.590
VI. Tài sản dài hạn khác	2.952.109.589	2.703.430.741
TỔNG TÀI SẢN	41.851.454.492.808	41.586.285.695.914
NGUỒN VỐN		
C. NỢ PHẢI TRẢ	519.119.772.258	1.580.659.425.705
I. Nợ ngắn hạn	314.875.759.304	1.344.980.796.843
II. Nợ dài hạn	204.244.012.954	235.678.628.862
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	41.332.334.720.550	40.005.626.270.209
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	40.000.000.000.000	40.000.000.000.000
- Thặng dư vốn cổ phần	5.587.206.442	5.587.206.442
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		39.063.767
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.326.747.514.108	
TỔNG NGUỒN VỐN	41.851.454.492.808	41.586.285.695.914

2.2.2 Thẩm định số liệu trong Báo cáo tài chính hợp nhất:

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) soát xét thông tin tại báo cáo số 404/BCKT/TC/NV6 ngày 29 tháng 3 năm 2019 với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tình hình biến động về tài sản và nguồn vốn:

Đơn vị tính: đồng

	31/12/2018	01/06/2018
TÀI SẢN		
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	18.414.073.592.145	17.400.310.467.922
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	5.159.740.351.097	4.519.257.499.380
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	5.474.765.970.508	5.519.489.739.366
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	3.525.375.686.972	2.827.021.929.558
IV. Hàng tồn kho	3.285.410.644.413	3.485.373.359.350
V. Tài sản ngắn hạn khác	968.780.939.155	1.049.167.940.268
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	58.894.129.219.785	57.384.983.371.855
I. Các khoản phải thu dài hạn	880.799.036.237	1.424.822.933.719
II. Tài sản cố định	25.425.316.503.112	24.870.359.453.935
III. Bất động sản đầu tư	1.183.252.881.783	1.144.402.997.145
IV. Tài sản dở dang dài hạn	25.383.533.997.360	24.695.878.462.004
V. Đầu tư tài chính dài hạn	3.610.365.847.616	3.151.601.184.597
VI. Tài sản dài hạn khác	2.410.860.953.677	2.097.918.340.455
TỔNG TÀI SẢN	77.308.202.811.930	74.785.293.839.777
NGUỒN VỐN		
C. NỢ PHẢI TRẢ	27.739.899.717.501	27.084.393.109.304
I. Nợ ngắn hạn	10.046.581.236.842	10.354.150.846.915
II. Nợ dài hạn	17.693.318.480.659	16.730.242.262.389
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	49.568.303.094.429	47.700.900.730.473
I. Vốn chủ sở hữu	49.509.444.284.029	47.572.922.823.410
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	58.858.810.400	127.977.907.063
TỔNG NGUỒN VỐN	77.308.202.811.930	74.785.293.839.777

2.3. Nhận xét

Trong 07 tháng đầu tiên hoạt động theo mô hình mới Công ty cổ phần, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đang từng bước ổn định tổ chức, đi vào hoạt động theo mô hình mới, có nhiều bước chuyển biến mang tính tích cực. Tình hình tài chính đang đi theo hướng tích cực hơn do các khoản nợ lâu ngày đang dần được xử lý. Trong tình hình khó khăn do giá mủ xuống thấp nhưng Tập đoàn đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 7 tháng cuối năm 2018 đã đề ra.

3. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Tập đoàn trong 7 tháng cuối năm 2018, Ban Kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc.

- Hội đồng Quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ, ban hành các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo kinh doanh kịp thời. Trong các phiên họp Hội đồng Quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng Quản trị nói

chung, các thành viên Hội đồng Quản trị tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và quyết định kịp thời nhằm định hướng, chỉ đạo kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

- Ban Tổng Giám đốc đã duy trì đều đặn các phiên họp giao ban hàng tuần để triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đầy đủ, ra các thông báo chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn kịp thời.

III. KIẾN NGHỊ:

1. Kiến nghị Lãnh đạo Tập đoàn:

- Đề nghị Tập đoàn tiếp tục chỉ đạo, giám sát quyết liệt, cắt giảm chi phí, điều chỉnh giá thành để phù hợp với tình hình thị trường giá cao su thiên nhiên đang giảm sâu làm ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của cả ngành, đảm bảo hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

- Đề nghị Tập đoàn tăng cường chỉ đạo giám sát các đơn vị hoạt động chưa hiệu quả. Đây là nhóm các đơn vị có diện tích cao su đang trong thời kỳ kiến thiết cơ bản chiếm tỷ trọng lớn. Đề nghị Lãnh đạo Tập đoàn chỉ đạo và hỗ trợ các đơn vị này nâng cao năng lực quản lý tiến tới hoạt động có hiệu quả.

- Đề nghị Tập đoàn tiếp tục thực hiện các nội dung tái cơ cấu theo Quyết định số 38/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đề nghị Tập đoàn sớm thực hiện hoàn tất quyết toán cổ phần hóa lần 2 và bàn giao tài sản từ Công ty TNHH MTV sang Công ty cổ phần.

- Đề nghị Tập đoàn chỉ đạo người đại diện vốn và lãnh đạo các đơn vị thực hiện tốt những nội dung sau :

+ Chú trọng công tác tuyển dụng lao động theo nhu cầu công việc, cần rà soát, bố trí lao động hợp lý (nhất là lao động gián tiếp), sử dụng các giải pháp cơ giới nhằm tiết giảm lao động, tăng thu nhập cho người lao động tại đơn vị;

+ Do kết quả sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn (giá bán không như kỳ vọng và có chiều hướng giảm), để đảm bảo tiền lương cho người lao động các đơn vị cần chủ động rà soát và cắt giảm các chi phí chưa lương cho phù hợp ngay từ đầu năm để đảm bảo năng suất lao động không bị giảm trừ làm ảnh hưởng đến thu nhập của người lao động.

+ Hiện nay, Tập đoàn đã chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, đề nghị Tập đoàn tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thành viên tiếp tục rà soát, sửa đổi và ban hành lại các quy chế quản trị cho phù hợp theo loại hình doanh nghiệp.

2. Kiến nghị Ủy Ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp

- Về công tác cổ phần hóa: Kiến nghị Ủy Ban hỗ trợ Tập đoàn để sớm hoàn thành quyết toán vốn lần 2 và chuyển tài sản từ Công ty TNHH MTV 100% vốn Nhà nước sang công ty cổ phần.

- Kiến nghị Ủy Ban chỉ đạo và hỗ trợ Tập đoàn để sớm hoàn thành thực hiện tái cơ cấu sau cổ phần hóa của Tập đoàn.

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 2019

Phương hướng hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát tập trung vào các công tác sau:

1. Giám sát việc chấp hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Tập đoàn năm 2019.

2. Giám sát việc quản lý và điều hành Tập đoàn của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

3. Kiểm tra, đánh giá các báo cáo tài chính hàng quý, bán niên và năm.

4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Tập đoàn.

5. Các vấn đề khác.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam. Ban Kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT (báo cáo);
- Tổng giám đốc TĐ;
- Lưu : VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Số: 1536/BC-CSVN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện sản xuất- kinh doanh 7 tháng cuối năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019.

Năm 2018 đi qua đã để lại nhiều dấu ấn lớn và quan trọng trong sự phát triển của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam. Việc thực hiện hoàn thành công tác cổ phần hóa, chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Tập đoàn, thực hiện Quy Chế quản trị Công ty áp dụng cho công ty đại chúng quy mô lớn đã làm thay đổi căn bản về quản trị doanh nghiệp theo hướng công khai, minh bạch và hiệu quả. Chất lượng quản trị doanh nghiệp không chỉ nâng tầm tại Công ty mẹ - Tập đoàn mà đã được củng cố, lan tỏa tới các đơn vị thành viên, đặc biệt với việc kiện toàn Điều lệ tổ chức và hoạt động, các quy định có liên quan áp dụng đối với 20 công ty TNHH MTV, 4 đơn vị sự nghiệp được cổ phần hóa đồng thời với Công ty mẹ - Tập đoàn và các doanh nghiệp Tập đoàn nắm cổ phần, vốn góp chi phối đã thực sự thay đổi về chất trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư, giúp Ban điều hành ứng phó kịp thời trước những biến động không thuận lợi, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Thưa quý cổ đông, Ban điều hành đã thực hiện và triển khai đầy đủ các chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Tuy nhiên, với những ảnh hưởng chính là khách quan nên kết quả kinh doanh tuy đạt được những thành tựu nhất định nhưng chưa như mong muốn. Doanh thu và lợi nhuận hợp nhất trước thuế tương ứng 16.273 tỷ đồng và 3.253 tỷ đồng đạt 106,41 % và 91,73% so với kế hoạch. Về kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ - Tập đoàn doanh thu, lợi nhuận đạt 2.662 tỷ đồng và 1.327 tỷ đồng tương ứng với 104,60% và 82,68 kế hoạch (kết quả cụ thể theo báo cáo tài chính 7 tháng cuối năm 2018). Việc không đạt lợi nhuận 7 tháng cuối năm so với kế hoạch là do ảnh hưởng của việc giảm giá bán mủ cao su, sản phẩm chủ lực của Tập đoàn (giảm từ 3 - 4 triệu đồng/tấn), đây là các lý do chính đã ảnh hưởng đáng kể đến doanh thu, lợi nhuận chung của các doanh nghiệp cao su. Tuy nhiên, Ban điều hành nhận định việc sụt giảm giá bán cao su sẽ được phục hồi tích cực trong thời gian tới, mặt khác hoạt động của Tập đoàn vẫn còn nhiều lĩnh vực, ngành nghề khác để tăng trưởng bền vững, không phụ thuộc vào một sản phẩm duy nhất là mủ cao su.

Bước sang năm 2019, với nhiệm vụ được giao ngày càng lớn trong khi điều kiện kinh doanh có nhiều yếu tố thuận lợi, khó khăn đan xen tác động lớn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn. Với phương châm “thay đổi để phát triển bền vững”, Ban điều hành sẽ tiếp tục tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ mà Đại

hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao, trong đó tập trung quyết liệt các nội dung lớn, cụ thể như sau:

Thứ nhất, Tiếp tục tái cơ cấu ngành nghề kinh doanh: Chỉ tập trung đầu tư vào 5 lĩnh vực ngành nghề chính có truyền thống và lợi thế gồm: ⁽¹⁾ Lĩnh vực trồng, chăm sóc chế biến mủ cao su (Hiện nay lợi nhuận không cao do giá giảm, chỉ duy trì quy mô hiện tại, không thực hiện đầu tư mở rộng); ⁽²⁾ Chế biến gỗ cao su (Lợi nhuận khá tốt và có cơ hội phát triển nên sẽ đầu tư bổ sung, cộng với việc tái cơ cấu thông qua sáp nhập một số doanh nghiệp gỗ trong ngành để nâng sức cạnh tranh, thương hiệu); ⁽³⁾ Sản phẩm công nghiệp cao su (Lợi nhuận không cao, cạnh tranh lớn, duy trì như hiện tại; chỉ đầu tư khi có cơ hội, đối tác thực tốt); ⁽⁴⁾ Khu công nghiệp đầu tư trên đất cao su (Lợi nhuận cao, tiềm năng, nhiều lợi thế nên tập trung nguồn lực để đầu tư mạnh giai đoạn 2019 – 2020, giai đoạn 2021 – 2025); ⁽⁵⁾ Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (Lợi nhuận khá tốt, nhưng làm thận trọng vì rủi ro đầu ra, công nghệ sản xuất... sẽ nâng dần quy mô phù hợp với tình hình thực tế). Trong thời gian ngắn hạn và định hướng trung hạn vẫn phát triển đồng thời 5 ngành nghề kinh doanh chính, trong đó tập trung đầu tư vào ba lĩnh vực để tạo đà tăng tốc, phát triển trong năm 2019, 2020 và kế hoạch 5 năm 2021 – 2025 đó là: **Sản phẩm cao su, chế biến gỗ và phát triển các khu công nghiệp.**

Thứ hai, Tái cơ cấu các nguồn lực của doanh nghiệp

- Tái cơ cấu quỹ đất: Quỹ đất không phù hợp trồng cao su thì chuyển đổi cây trồng (trồng cây nông nghiệp, trồng rừng,...); thực hiện các mục tiêu kinh tế khác; nếu đầu tư không hiệu quả thì chuyển nhượng tài sản trên đất để thu hồi vốn đầu tư; bàn giao lại đất cho địa phương. Ngoài ra, với yêu cầu hội nhập quốc tế và phát triển bền vững: Tập đoàn phải phát triển và trồng khoảng 20.000 rừng, tương ứng với khoảng 5% diện tích cao su hiện nay (để đạt FSC). Phải chuyển đổi diện tích quỹ đất đang trồng cao su sang trồng rừng, định hướng phát triển mạnh ở khu vực các công ty tại miền trung thay vì phát triển đồng đều tại tất cả các công ty (Ví dụ như khu vực miền Đông Nam Bộ không thực hiện trồng rừng hoặc trồng với diện tích nhỏ, quỹ đất ưu tiên phát triển cao su hoặc đầu tư các lĩnh vực khác có hiệu quả).

- Thoái vốn ngoài doanh nghiệp: Đến 31/12/2018, toàn Tập đoàn đã thoái vốn thu về 1.768,597 tỷ đồng, giá trị sổ sách 1.452,831 tỷ đồng, lãi 315,766 tỷ đồng. Giá trị còn phải thoái vốn 2.227 tỷ đồng (trong đó giá trị đầu tư của 05 công ty thủy điện khoảng 1.079 tỷ đồng, chiếm 48% giá trị còn phải thoái). Tập đoàn đã báo cáo xin thoái vốn bổ sung tại Công ty CP Khu công nghiệp Hồ Nai và Công ty CP Xây dựng và Tư vấn đầu tư (không cần thiết nắm giữ, hoạt động ít hiệu quả). Với quan điểm tiếp tục rà soát thoái vốn tại các doanh nghiệp khác kể cả tiếp tục thoái vốn tại các doanh nghiệp đang hoạt động có hiệu quả và thuộc ngành sản xuất chính để tập trung nguồn lực đầu tư vào các lĩnh vực có biên lợi nhuận cao và ổn định hơn (chủ yếu tập trung phát triển các KCN gắn với các khu dân cư được quy hoạch cùng với dự án).

Thứ ba, Tiếp tục sắp xếp, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp

Tiếp tục nghiên cứu, thực hiện chuyển đổi 20 công ty nông nghiệp TNHH MTV do Tập đoàn đầu tư 100% vốn điều lệ sang công ty cổ phần, việc chuyển đổi

thực hiện theo Luật doanh nghiệp 2014. Mục tiêu là công ty cổ phần sẽ hoạt động minh bạch, hiệu quả hơn; thu hút vốn đầu tư của bên ngoài, giảm vốn của Tập đoàn đầu tư tại các công ty; nguồn vốn thoái được dành để đầu tư vào các lĩnh vực hiệu quả hơn (trước mắt có thể thực hiện tại các công ty đang hoạt động có hiệu quả như Cao su Đồng Nai, Cao su Dầu Tiếng, Cao su Bình Long...). Riêng 4 đơn vị sự nghiệp bao gồm: Tạp chí, Viện Nghiên cứu, Trung tâm y tế, Trường cao đẳng sẽ chuyển từ đơn vị sự nghiệp có thu sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, tự đảm bảo cân đối thu chi, bảo toàn và phát triển vốn được giao.

Thực hiện sáp nhập các công ty có quy mô nhỏ lại với nhau hoặc sáp nhập công ty có quy mô nhỏ vào công ty lớn có cùng ngành nghề để nâng sức cạnh tranh, nâng cao hiệu quả kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn; giảm các chi phí gián tiếp, giảm đầu mỗi quản lý (trước mắt, đã báo cáo xin sáp nhập 02 công ty tại Lào và các công ty Khu vực miền núi phía bắc).

Thứ tư, quản lý chi phí, tiết giảm chi phí đầu tư, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là chủ trương và giải pháp lớn mà Tập đoàn đã thực hiện tốt trong thời gian qua, đặc biệt trước điều kiện khó khăn về giá bán như hiện nay. Với giá thành sản phẩm thấp nhưng duy trì chất lượng sản phẩm tốt đây là điều kiện tiên quyết để nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm dịch vụ trên thị trường, đảm bảo mục tiêu lợi nhuận kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao. Ban điều hành sẽ tiếp tục yêu cầu rà soát, giám sát việc thực hiện tiết giảm giảm các khoản mục chi phí không cần thiết trong sản xuất kinh doanh và đầu tư nhằm tối ưu hóa chi phí thực hiện trong năm 2019 và các năm tiếp theo.

Thưa Quý cổ đông, Ban điều hành sẽ nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã giao trên cơ sở phát huy lợi thế vốn có của Tập đoàn, cùng với sự chung sức đồng lòng của tập thể người lao động VRG, tin tưởng rằng năm 2019 sẽ mang lại nhiều thắng lợi và thành công.

Trân trọng!

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: VT, KHĐT.

Số: 280 /TTr-HĐQTCSVN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất;
Phương án phân phối lợi nhuận 07 tháng năm 2018.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐCSVN ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần;

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính hợp nhất giai đoạn từ 01/6/2018 đến 31/12/2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam và Báo cáo Tài chính riêng của Công ty mẹ Tập đoàn giai đoạn từ 01/6/2018 đến 31/12/2018 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua Báo cáo Tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng 07 tháng năm 2018; thông qua phương án phân phối lợi nhuận 07 tháng năm 2018, bao gồm:

1. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng 07 tháng (đã được kiểm toán) của công ty mẹ - Tập đoàn với các chỉ tiêu chủ yếu tại thời điểm 31/12/2018; (Chi tiết theo Báo cáo tài chính đính kèm).

2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế 07 tháng của Công ty mẹ Tập đoàn (từ 01/6/2018 đến 31/12/2018), như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch (tỷ đồng)	Thực hiện (tỷ đồng)	Đạt tỷ lệ (%)
1. Tổng doanh thu	2.545	2.662	104,6
2. Lợi nhuận sau thuế	1.605	1.327	82,7
Phân phối:			
3.1. Chia cổ tức (2,5% trên vốn điều lệ)	1.000	1.000	100,00
3.2. Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi của Người lao động		11,52	
3.3. Quỹ thưởng người QLDN		0,53	
3.4. Trích lập quỹ đầu tư phát triển (23,7%)	482	314,95	65,3

3. Giao cho Hội đồng quản trị Tập đoàn chỉ đạo và triển khai thực hiện việc trích lập các Quỹ và chia cổ tức cho cổ đông theo các qui định hiện hành.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, TGD TĐ;
- Đăng Website TĐ;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển,
kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 của Tập đoàn Công nghiệp Cao
su Việt Nam - CTCP.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 22/5/2018;

Hội đồng quản trị Tập đoàn xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

1.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất của Tập đoàn

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền		Tỷ lệ
		TH 2018	KH 2019	
1	Doanh thu	22.683	24.224	107%
2	Lợi nhuận trước thuế	4.252	5.255	124%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.334	4.150	124%
4	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	15,30%	17,10%	112%
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn CSH	8,70%	10,40%	120%

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng của Công ty mẹ - Tập đoàn

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2018 ¹	KH 2019	Tỷ lệ %
1	Doanh thu thuần	4.536	4.612	102%
2	Lợi nhuận trước thuế	2.740	2.900	106%
3	Lợi nhuận sau thuế	2.740	2.900	106%
4	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	60,4%	62,9%	
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn CSH	6,85%	7,25%	

¹ Để đảm bảo khả năng so sánh, số liệu 2018 được trình bày bao gồm số liệu giai đoạn nhà nước 5 tháng đầu năm và số liệu của giai đoạn cổ phần từ ngày 01/6/2018 đến ngày 31/12/2018 (đã được kiểm toán).

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2018	KH 2019	Tỷ lệ %
1	Đầu tư XDCB	1,7	470,0	27.647
2	Đầu tư tài chính dài hạn	1.145,5	1.746,0	152
	Cộng	1.147,2	2.216,0	193

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 của công ty mẹ - Tập đoàn

- Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối : 2.900 tỷ đồng

- Cổ tức (6%/vốn điều lệ) : 2.400 tỷ đồng

- Lợi nhuận chưa phân phối : 500 tỷ đồng

(Lợi nhuận chưa phân phối nêu trên sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua khi có báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán theo quy định).

Trên đây là Tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua theo quy định.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban QLVNN;
- Đăng Website Tập đoàn;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGĐ;
- Lưu: VT, KHĐT.

Số: 222 /TTr-HĐQTCSVN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v báo cáo mức chi trả thù lao 7 tháng năm 2018 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014,

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ “Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước” và Thông tư hướng dẫn số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông lần thứ nhất của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam Công ty cổ phần số 01/NQ-ĐHCĐCSVN ngày 22 tháng 5 năm 2018;

Căn cứ tiền lương bình quân thực hiện năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam,

Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua báo cáo mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát 7 tháng năm 2018 và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019, như sau:

I. THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT 7 THÁNG NĂM 2018

Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được xác định căn cứ Luật doanh nghiệp, Nghị định 53/2016/NĐ-CP) nêu trên, gắn với kết quả và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Tập đoàn;

Thù lao thực hiện 7 tháng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tập đoàn thực hiện so với kế hoạch như sau:

ĐVT: triệu đồng

SỐ TT	NỘI DUNG	SỐ NGƯỜI	THÙ LAO		Tỷ lệ %
			KH	TH	
I	HĐQT				
	Kiểm nhiệm	2	147	112,22	76,3
II	Ban Kiểm soát				

Kiểm nhiệm	2	132,3	101,7	77
Tổng cộng	4	279,3	213,92	76,6

II. KẾ HOẠCH THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

- Căn cứ theo quy định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư hướng dẫn số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;

- Căn cứ hệ thống thang bảng lương của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam — Công ty cổ phần ban hành tại Quyết định số 342/QĐ-HĐQTCSVN do Hội đồng quản trị ban hành ngày 11 tháng 9 năm 2018;

- Quỹ thù lao kế hoạch được xác định trên cơ sở số người chuyên trách và mức tiền lương bình quân kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chuyên trách;

1. Xác định mức lương bình quân kế hoạch :

- Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 cao hơn so với thực hiện năm 2018. Trong đó chỉ tiêu lợi nhuận tăng 105,8% (kế hoạch năm 2019 là 2.900 tỷ đồng, thực hiện năm 2018 là 2.739 tỷ đồng).

- Tập đoàn xác định mức lương cơ bản là 32,364 triệu đồng/người/tháng.

- Căn cứ theo quy định tại mục d khoản 2 Điều 13 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH lợi nhuận kế hoạch năm 2019 là 2.900 tỷ đồng. Theo quy định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP hệ số điều chỉnh tăng thêm được xác định là: 2,5 mức lương cơ bản .Theo đó mức tiền lương bình quân kế hoạch được xác định là :

$$= 32,5 + (32,5 \text{ triệu đồng} \times 2,5) = 113,75 \text{ triệu đồng/người/ tháng.}$$

- Căn cứ tình hình thu nhập của người lao động trong Tập đoàn và thu nhập của người quản lý Tập đoàn năm 2018, Tập đoàn xác định kế hoạch mức lương bình quân năm 2019 là : 66,8 triệu/người/tháng

- Trưởng Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách hưởng lương bằng 90 % thành viên Hội đồng quản trị.

2. Xác định mức Thù lao kế hoạch:

- Thù lao ủy viên Hội đồng quản trị không điều hành, không làm việc trực tiếp, thường xuyên (không chuyên trách): được hưởng hàng tháng bằng 15 % mức lương bình quân kế hoạch của Ủy viên Hội đồng quản trị chuyên trách;

- Thù lao thành viên Ban kiểm soát làm việc kiêm nhiệm được hưởng hàng tháng bằng 15 % mức lương bình quân kế hoạch của Trưởng ban;

3. Tổng mức thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019:

a) Thù lao HĐQT:

- Thù lao Hội đồng quản trị hàng tháng : 9.596.000đ / người / tháng

- Tổng thù lao HĐQT = 2ng x 9.596.000đ x 12th = 230.304.000đ

b) Thù lao Ban kiểm soát :

- Thù lao Ban kiểm soát hàng tháng : 8.696.000đ/ người / tháng

- Tổng thù lao Ban kiểm soát = 2ng x 8.696.000đ x 12th = 208.704.000đ

c) Tổng thù lao : 439.008.000 đồng

III. THỰC HIỆN CHI TRẢ:

Căn cứ vào quỹ thù lao kế hoạch; căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh, Tập đoàn tính toán mức lương phù hợp, tạm ứng 80% thù lao chi trả hàng tháng, số 20% còn lại sẽ được quyết toán và chi trả cuối năm cho các chức danh.

Việc trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo Quy chế trả lương, thù lao người quản lý doanh nghiệp của Tập đoàn (trường hợp chưa có quy chế sẽ trả theo phương án do HĐQT xác định).

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua mức chi trả thù lao năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban QLVNN tại DN;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD TĐ;
- Phòng CNTT TĐ;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 22/5/2018;

Hội đồng quản trị Tập đoàn xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần, cụ thể như sau:

1. Tập đoàn có chức năng phát triển Nông nghiệp trong đó có việc ứng dụng công nghệ cao, hiện nay Tập đoàn đang phát triển mạnh hoạt động này nhưng chưa có đăng ký mã ngành trong Điều lệ Tập đoàn cũng như giấy đăng ký kinh doanh; Ngoài ra, Tập đoàn cũng có trung tâm y tế cao su hoạt động trong lĩnh vực y tế cũng chưa được đăng ký mã ngành. Do vậy, Đề nghị Đại hội cho phép bổ sung 02 nhóm ngành là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và hoạt động y tế trong Điều lệ Tập đoàn (Mục 1, Điều 4: Ngành, nghề kinh doanh và mục tiêu hoạt động của Tập đoàn) như sau:

Stt	Tên ngành	Mã ngành
26	Trồng cây ăn quả	0121
27	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
28	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
29	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
30	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
31	Hoạt động y tế	
	Chi tiết: Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610
	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa	8620

2. Trong Điều lệ Tập đoàn có quy định tại mục 6 Điều 34: Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị như sau:

“6. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.”.

Khoản này trước đây thiết kế dựa vào Thông tư 121/2012/TT-BTC quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng, nay theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn quản trị công ty đại chúng không quy định vấn đề này, Do vậy kiến nghị hủy bỏ khoản này trong Điều lệ Tập đoàn.

Trên đây là Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – CTCP. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua theo quy định.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban QLVNN;
- Đăng Website Tập đoàn;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD;
- Lưu: VT, KHĐT.

Số: 1537 /TT- BKSCSVN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH
VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần,

Ban Kiểm soát Tập đoàn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019, như sau:

1. Lựa chọn ít nhất một (01) trong sáu (06) đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng năm 2019 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Tập đoàn gồm:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

2. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính theo đúng các quy định hiện hành.

Kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD TD;
- Đăng Website Tập đoàn;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/5/2019;

Căn cứ Biên bản họp đại hội cổ đông thường niên năm 2019 đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 thông qua ngày 12/6/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT 7 tháng năm 2018 và Kế hoạch năm 2019 của Hội đồng quản trị Tập đoàn.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát 7 tháng năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất 7 tháng cuối năm 2018; thông qua phương án phân phối lợi nhuận 7 tháng cuối năm 2018 của Công ty mẹ - Tập đoàn theo Tờ trình số/TTr-HĐQTCSVN ngày tháng 5 năm 2019; trong đó:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng Doanh thu và thu nhập	Tỷ đồng	2.662
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.327
	Phân phối		
	Chia cổ tức 2,5%/VĐL	Tỷ đồng	1.000
	Trích lập Quỹ khen thưởng, Phúc lợi của Người lao động	Tỷ đồng	6,72
	Trích lập Quỹ thưởng Người quản lý Tập đoàn	Tỷ đồng	0,305
	Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	319,975

Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo và triển khai việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức cho cổ đông theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 4. Thông qua Báo cáo mức chi trả thù lao 7 tháng năm 2018 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 theo nội dung Tờ trình số/TTr-HĐQTCSVN ngày tháng 5 năm 2019.

Kế hoạch tiền lương 2019 như sau: Thực hiện chi trả thù lao của Người quản lý doanh nghiệp (bao gồm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát) năm 2018 là 213,92 triệu đồng và kế hoạch năm 2019 là 439 triệu đồng.

Việc chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: giao cho Hội đồng quản trị quyết định và chi trả theo các quy định hiện hành.

Điều 5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần theo Tờ trình số/TTr-HĐQTCSVN ngày tháng 5 năm 2019, với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Về kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất của Tập đoàn:

+ Doanh thu:	24.224 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	5.255 tỷ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	4.150 tỷ đồng
+ Tỷ suất LN sau thuế/doanh thu:	17,13%
+ Tỷ suất lợi nhuận/vốn CSH:	9,77%

- Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty mẹ - Tập đoàn:

+ Doanh thu:	4.612 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	2.900 tỷ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	2.900 tỷ đồng
+ Tỷ suất LN sau thuế/doanh thu:	62,88%
+ Tỷ suất lợi nhuận/vốn CSH:	7,17 %
+ Chia cổ tức (6%/vốn điều lệ):	2.400 tỷ đồng
+ Việc phân phối lợi nhuận năm 2019 sẽ trình ĐHCĐ thường niên	

năm 2020 biểu quyết thông qua sau khi có Báo cáo Tài chính năm 2019 được kiểm toán.

- Kế hoạch đầu tư phát triển của Công ty mẹ - Tập đoàn:

+ Đầu tư XDCB	470,0 tỷ đồng
+ Đầu tư tài chính dài hạn	1.746,0 tỷ đồng
+ Cộng	2.216,0 tỷ đồng

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo và quyết định tất cả các vấn đề phát sinh liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo các quy định hiện hành.

Điều 6. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần theo Tờ trình số/TTr-HĐQTCSVN ngày tháng 5 năm 2019,

- Bổ sung 2 nhóm ngành là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và hoạt động y tế trong Điều lệ Tập đoàn (Khoản 1, Điều 4: Ngành nghề kinh doanh và mục tiêu hoạt động của Tập đoàn):

Stt	Tên ngành	Mã ngành
26	Trồng cây ăn quả	0121
27	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
28	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
29	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
30	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
31	Hoạt động y tế:	
	Chi tiết: Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa	8610 8620

- Hủy bỏ Khoản 6, Điều 34: Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 7. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:

Thông qua đề xuất lựa chọn ít nhất một (01) trong sáu (06) đơn vị kiểm toán theo Tờ trình số/TTr-HĐQTCSVN ngày tháng 5 năm 2019, và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần lựa chọn đơn vị kiểm toán cụ thể để Tổng giám đốc ký Hợp đồng kiểm toán với đơn vị kiểm toán được lựa chọn.

Điều 8. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cổ đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty cổ phần biểu quyết thông qua./.

TM. CHỦ TỊCH ĐOÀN

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- UBQLV NN tại DN;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD TĐ;
- Đăng Website Tập đoàn;
- Lưu: VT.